

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 248/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2019 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Nguyễn Ngọc H**, sinh năm: 1978.

- *Bị đơn*: Chị **Đoàn Thị N**, sinh năm: 1978.

Cùng địa chỉ: ấp T1, xã T2, huyện V, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào **Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83** của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Ngọc H và chị Đoàn Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh Nguyễn Ngọc H và chị Đoàn Thị N thống nhất xác định có 02 con chung tên Nguyễn Vĩnh T, sinh ngày 26 tháng 8 năm 2000 và Nguyễn Thái S, sinh ngày 14 tháng 8 năm 2002. Cháu Nguyễn Vĩnh T đã thành niên nên anh Nguyễn Ngọc H và chị Đoàn Thị N thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết. Cháu Nguyễn Thái S có nguyện vọng muốn sống chung với anh Nguyễn Ngọc H. Sau khi ly hôn anh Nguyễn Ngọc H và chị Đoàn Thị N thống nhất giao cháu Nguyễn Thái S cho anh Nguyễn Ngọc H được trực tiếp

trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Đoàn Thị N không phải cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thái S.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- **Về tài sản chung:** Anh Nguyễn Ngọc H và chị Đoàn Thị N thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung phải thu, phải trả:** Anh Nguyễn Ngọc H và chị Đoàn Thị N thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Án phí dân sự sơ thẩm:** Anh Nguyễn Ngọc H tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình nên anh Nguyễn Ngọc H phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số N⁰ 0009888 ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Ngọc H 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- CCTHADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã T2;
- Dương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Văn Ân